

**ĐẢNG ỦY XÃ THỌ XUÂN
BAN XÂY DỰNG ĐẢNG**

*

Số 03 - CV/BXDD

V/v gửi Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 95 năm
Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa
(29/7/1930 - 29/7/2025)

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Thọ Xuân, ngày 17 tháng 7 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã,
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công,
- Các tổ chức cơ sở đảng, các chi bộ trực thuộc Đảng ủy.

Thực hiện Hướng dẫn số 16-HD/BTGDVTU, ngày 01/7/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 07/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về tuyên truyền kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa (29/7/1930 - 29/7/2025);

Để đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng, đậm nét về sự kiện lịch sử này, Ban xây dựng Đảng biên tập và gửi đến các tổ chức cơ sở đảng, các chi bộ trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị “Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa (29/7/1930 - 29/7/2025)” (có tài liệu gửi kèm theo Công văn này).

Kính đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và tổ chức tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c),
- Như kính gửi,
- Lưu Ban xây dựng Đảng.

TRƯỞNG BAN



Đinh Thị Chi

ĐỀ CƯƠNG
TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA (29/7/1930 - 29/7/2025)

I. ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA RA ĐỜI LÀ BƯỚC NGOẶT TO LỚN TRONG LỊCH SỬ CÁCH MẠNG TỈNH NHÀ

1. Bối cảnh lịch sử ra đời Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa

1.1. Bối cảnh quốc tế

Từ cuối thế kỷ XIX, chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang chủ nghĩa đế quốc. Các nước tư bản đế quốc thực hiện chính sách: bên trong tăng cường bóc lột Nhân dân lao động, bên ngoài gia tăng các hoạt động xâm lược và áp bức nhân dân các dân tộc thuộc địa. Sự thống trị của chủ nghĩa đế quốc làm cho đời sống Nhân dân lao động trên thế giới trở nên cùng cực. Mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân ngày càng gay gắt. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc diễn ra mạnh mẽ ở các nước thuộc địa.

Năm 1917, với thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga, Chủ nghĩa Mác - Lênin từ lý luận đã trở thành hiện thực, mở ra một thời đại mới trong lịch sử loài người; là ánh sáng soi đường cho các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Tháng 3 năm 1919, Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III) ra đời đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Đối với Việt Nam, Quốc tế Cộng sản có vai trò quan trọng trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

1.2. Bối cảnh trong nước

Năm 1858, thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và từng bước thiết lập bộ máy thống trị, biến nước ta từ một quốc gia phong kiến trở thành xã hội thuộc địa nửa phong kiến. Sự phân hóa giai cấp và mâu thuẫn xã hội diễn ra ngày càng gay gắt. Các cuộc khởi nghĩa và phong trào đấu tranh của quần chúng chống thực dân Pháp xâm lược diễn ra mạnh mẽ nhưng đều bị thất bại, xã hội Việt Nam rơi vào khủng hoảng về đường lối cách mạng.

Giữa lúc dân tộc ta đứng trước cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước, ngày 5/6/1911 người thanh niên Nguyễn Tất Thành (tức là Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh sau này) ra đi tìm đường cứu nước. Với khát vọng cháy bỏng giành độc lập tự do cho dân, cho nước, bất chấp mọi nguy hiểm, gian khổ; trải qua quá trình nghiên cứu, hoạt động không mệt mỏi, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, Cách mạng Tháng Mười Nga, tìm ra con đường cứu nước kiểu mới. Trước những đòi hỏi của thực tiễn cách mạng, từ ngày 06/01 đến ngày 7/2/1930, Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã họp ở bán đảo Cửu Long thuộc Hồng Kông (Trung Quốc) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt cho Quốc tế Cộng sản. Hội nghị đã nhất trí thống nhất các tổ chức cộng sản thành lập một đảng, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960), đã quyết

ngợi lấy ngày 3 tháng 2 dương lịch mỗi năm làm ngày kỷ niệm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

1.3. Tại Thanh Hóa

Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, các cuộc khởi nghĩa và các phong trào đấu tranh của Nhân dân ta diễn ra liên tục và mạnh mẽ, như: Phong trào Cần Vương, Đông Du, Đông Kinh Nghĩa Thục... Tuy nhiên, do thiếu đường lối đúng đắn, thiếu tổ chức và lực lượng cần thiết nên các phong trào đó đã lần lượt thất bại.

Giữa năm 1924, Lê Hữu Lập và một số người con xứ Thanh được bố trí sang Quảng Châu (Trung Quốc) tham gia "Tâm Tâm xã". Lê Hữu Lập là một trong số thanh niên ưu tú được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc lựa chọn và là người Thanh Hóa đầu tiên được kết nạp vào Hội "Việt Nam Cách mạng Thanh niên". Cuối năm 1925, sau lớp tập huấn ở Quảng Châu, Lê Hữu Lập được cử về nước hoạt động.

Tháng 5 năm 1926, tại số nhà 26 phố Hàng Than, thị xã Thanh Hóa, Lê Hữu Lập thành lập Hội đọc sách báo. Con đường cách mạng kiểu mới và Chủ nghĩa Mác - Lênin, Cách mạng Tháng Mười Nga ảnh hưởng sâu rộng trong tầng lớp thanh niên trí thức Thanh Hóa qua Hội đọc sách báo cách mạng. Tháng 4/1927, tại số nhà 26 phố Hàng Than, thị xã Thanh Hóa, Hội nghị đại biểu của 11 tiểu tổ Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí hội ở thị xã và các phủ, huyện quyết định thành lập Tỉnh bộ Thanh Hóa. Hội nghị cử ra Ban Chấp hành Tỉnh bộ lâm thời gồm 3 ủy viên¹, đồng chí Lê Hữu Lập được cử làm Bí thư. Tháng 2/1928 phái trẻ trong Đảng Phục Việt tách ra thành lập Đảng Tân Việt và hoạt động theo khuynh hướng cộng sản, do Nguyễn Xuân Thúy làm Bí thư.

2. Thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, được sự lãnh đạo của Xứ ủy Bắc Kỳ, ngày 25/6/1930, tại làng Hàm Hạ, xã Đông Tiến (nay thuộc thị trấn Rừng Thông), huyện Đông Sơn, chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đầu tiên của tỉnh Thanh Hóa ra đời. Ngày 10/7/1930, chi bộ cộng sản thứ 2 ra đời tại làng Phúc Lộc, xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa. Đến ngày 22/7/1930 tại làng Yên Trường, xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân, chi bộ cộng sản thứ 3 ra đời. Trên cơ sở 3 chi bộ cộng sản, ngày 29/7/1930, tại làng Yên Trường, xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân, Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Thanh Hoá chính thức được thành lập.

3. Ý nghĩa lịch sử sự ra đời Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa

- Sự ra đời của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đánh dấu bước ngoặt trọng đại đối với con đường đấu tranh cách mạng và sự phát triển đi lên của tỉnh nhà. Từ đây, phong trào cách mạng trong tỉnh gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng bộ, vững bước cùng Nhân dân cả nước tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa ra đời trở thành ngọn cờ tập hợp, đoàn kết thống nhất các tổ chức cộng sản, các lực lượng cách mạng và cổ vũ mạnh mẽ tinh thần cách mạng của quần chúng trong tỉnh.

- Xây dựng cho cán bộ, đảng viên, quần chúng cách mạng niềm tin tất thắng vào mục đích, lý tưởng của Đảng, giữ vững chí khí đấu tranh kiên cường

¹ Đồng chí Lê Hữu Lập, Nguyễn Chí Hiền, Lê Công Thanh.

bất khuất, chấp nhận hy sinh gian khổ vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, Đảng bộ đã giữ vững nguyên tắc hoạt động bí mật, kết nạp vào Đảng và tổ chức cách mạng những người ưu tú và tuyệt đối trung thành, xây dựng hệ thống tổ chức Đảng gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả, gắn bó với cơ sở cách mạng, được quần chúng tin yêu hết lòng nuôi dưỡng bảo vệ.

- Đã vận dụng triệt để cách mạng và khoa học, mục đích, lý tưởng, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam để tổ chức lãnh đạo Nhân dân trong tình thực hiện sứ mệnh lịch sử.

- Đảng bộ Thanh Hóa ra đời là sự kiện quan trọng, có ý nghĩa quyết định sự phát triển của phong trào cách mạng trong tỉnh. Ra đời vào ngày 29/7/1930, bị quân thù liên tục tiến hành khủng bố trắng, phải thành lập, tái thành lập nhiều lần, vượt qua thăng trầm, thử thách, Đảng bộ Thanh Hóa luôn năng động sáng tạo, xác định được những nội dung cơ bản nhất của con đường cách mạng tỉnh nhà, đáp ứng những nhu cầu bức thiết của lịch sử.

II. NHỮNG MỐC SON CHÓI LỢI TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG 95 NĂM TRUYỀN THỐNG VỀ VANG CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA

1. Đảng bộ lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)

- *Cao trào cách mạng 1930 - 1931*: Đấu tranh chống khủng bố, khôi phục Đảng bộ và phong trào cách mạng trong tỉnh.

Thời điểm này tổ chức Đảng bị tan rã, phải thành lập, tái thành lập nhiều lần. Trong tỉnh, Đảng bộ tổ chức treo cờ Đảng, rải truyền đơn ủng hộ Xô Viết Nghệ Tĩnh làm chấn động dư luận trong tỉnh, tạo ảnh hưởng sâu rộng trong quần chúng, làm cho bọn thống trị Pháp và phong kiến điên đầu. Phong trào cách mạng 1930-1931 diễn ra trên địa bàn Thanh Hóa là bước đi đầu tiên của cách mạng dân tộc, dân chủ do Đảng bộ Thanh Hóa trực tiếp tổ chức lãnh đạo.

- *Cao trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ (1936 - 1939)*: Cũng như nhiều địa phương trong cả nước, thời kỳ này ở Thanh Hóa, thực dân Pháp cấu kết với chính quyền phong kiến áp bức bóc lột Nhân dân, nhất là tầng lớp nhân dân lao động một cách tàn bạo. Năm 1937, sau khi chấp nối liên lạc với Trung ương Đảng, Tỉnh ủy đã tập trung vận động, phát triển, củng cố "Hội tương tế ái hữu" tập hợp mọi tầng lớp đấu tranh công khai, nửa công khai hợp pháp đòi "Tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình, chống chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh thế giới". Các tổ chức quần chúng, như: Đoàn Thanh niên dân chủ, Hội Phụ nữ dân chủ lần lượt ra đời tạo ra lực lượng chính trị rộng lớn. Phong trào đấu tranh cách mạng từ quy mô làng xã tiến tới quy mô liên tổng, liên huyện, từ đấu tranh kinh tế tiến tới đấu tranh chính trị bao gồm nhiều giai cấp, tầng lớp nhân dân tham gia. Tiêu biểu là các cuộc đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm của công nhân Nhà máy Diêm Hàm Rồng, xưởng rượu Nam Đồng Ích, mỏ sắt Thanh Xá, núi Bàn, công nhân khai thác gỗ lâm trường Như Xuân, đồn điền Yên Mỹ; các phong trào đấu tranh đòi tự do lập "Hội", chống áp bức bóc lột của nông dân các phủ huyện Yên Định, Thiệu Hóa, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc... Cao trào cách mạng 1936 - 1939 trở thành cao trào cách mạng sâu rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Đó là cuộc tổng diễn tập cách mạng chuẩn bị cho thời kỳ đấu tranh giành chính quyền có quy mô rộng lớn mà trước đó chưa từng diễn ra ở Thanh Hóa.

- *Cao trào cách mạng giải phóng dân tộc (1939 – 1945:*

Xuất phát từ yêu cầu phát triển của phong trào cách mạng trong tỉnh, các chiến sĩ cộng sản Thanh Hóa đã chủ động thành lập tổ chức Đảng và cử ra các Ban lãnh đạo lâm thời hoạt động độc lập. Đầu năm 1940, đồng chí Đào Duy Dếnh, cán bộ Xứ ủy Trung Kỳ được cử ra Thanh Hóa liên lạc với các đồng chí Lê Tất Đắc, Lưu Văn Bân, Phạm Đức Nhuận và một số đồng chí khác tổ chức cuộc họp tại Bút Sơn (Hoàng Hóa) tiếp thu Nghị quyết 6 của Trung ương Đảng và một số tài liệu của Đảng. Các đồng chí thành lập Tỉnh ủy lâm thời, cử đồng chí Phạm Đức Nhuận làm Bí thư.

Tại khu vực Thọ Xuân - Thiệu Hóa, các đồng chí Trần Bảo, Đặng Châu Tuệ, Đỗ Hàm là những cán bộ của Xứ ủy Bắc Kỳ vượt ngục Hỏa Lò (Hà Nội) về khu vực Phúc Bồi (Thọ Xuân) liên lạc được với một số cơ sở Đảng ở Kim Ốc, Phúc Bồi, Nam Thượng... củng cố phong trào cách mạng và thành lập Tỉnh ủy lâm thời trong khu vực, đồng chí Trần Bảo được cử làm Bí thư.

Tháng 11/1940, các tổ chức Đảng do đồng chí Trần Bảo và đồng chí Lê Huy Toán phụ trách đã thống nhất triệu tập Hội nghị đại biểu các cơ sở Đảng trong tỉnh tại làng Thuần Hậu (xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân), thành lập Tỉnh ủy lâm thời do đồng chí Trần Bảo làm Bí thư. Quyết định lấy tờ báo "Tự do" làm cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng bộ.

Trên cơ sở phong trào cách mạng phát triển mạnh, tháng 6/1941, Tỉnh ủy quyết định xây dựng căn cứ cách mạng ở phía Tây Thanh Hóa. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, các chiến sĩ cộng sản đã xây dựng Ngọc Trạo thành chiến khu du kích. Tháng 7/1941, cơ quan an ninh của Tỉnh ủy chuyển về Ngọc Trạo, Ban Lãnh đạo của Chiến khu được thành lập gồm 3 đồng chí², đồng chí Đặng Châu Tuệ phụ trách chung. Tháng 8/1941 hàng trăm cán bộ và tự vệ các huyện tập trung về Ngọc Trạo. Ngày 19/9/1941 đội du kích chiến khu Ngọc Trạo, gồm 21 chiến sĩ được thành lập tại Hang Treo. Ngày 6/10/1941 tự vệ các huyện Thọ Xuân, Thiệu Hóa, Yên Định tập trung về Đa Ngọc (Yên Định) tập luyện để tăng cường cho Ngọc Trạo. Đầu tháng 10/1941, Đa Ngọc bị lộ, trận chiến đấu không cân sức đã diễn ra, quân thù bị tự vệ tấn công phải rơi lòng vòng vây, quân ta tìm đường lên Ngọc Trạo. Ngày 19/10/1941, chính quyền thực dân phong kiến huy động lực lượng bao vây chiến khu Ngọc Trạo. Bị tấn công bất ngờ, các chiến sĩ tự vệ Ngọc Trạo dũng cảm, chiến đấu chọc thủng vòng vây của địch phân tán về các địa phương. Tuy chiến khu Ngọc Trạo bị khủng bố tan rã nhưng đó là một trong những chiến khu du kích đầu tiên của cả nước, là tiếng chuông báo trước của một cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay Nhân dân tất yếu sẽ diễn ra trên địa bàn Thanh Hóa.

Cuối năm 1941, Tỉnh ủy lâm thời lại bị địch khủng bố tan rã. Đầu năm 1942, các chiến sĩ cộng sản tiếp tục hoạt động và thành lập Ban liên lạc để củng cố Đảng bộ và cơ sở cách mạng. Tháng 7/1942, thành lập Tỉnh ủy lâm thời và cử đồng chí Lê Tất Đắc làm Bí thư. Đầu năm 1943, Đảng bộ Thanh Hóa liên lạc được với Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

² Đồng chí Đặng Châu Tuệ, Đặng Văn Hỷ, Trần Tiến Quân (tức Trịnh Huy Lăn)

Cuối năm 1942, Tỉnh ủy chuyển "Thanh Hóa ái quốc hội" thành "Mặt trận Việt Minh", tiếp tục kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, chuẩn bị điều kiện chớp thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền. Các phong trào: sấm vũ khí đuổi thù chung, chống vơ vét thóc gạo, chống nhổ lúa trồng đay, chống bắt phu, bắt lính, phá kho thóc của giặc cứu đói ... làm cho khí thế cách mạng lên cao. Các cuộc khởi nghĩa từng phần ở làng Yên Lộ, ở đồn điền Đa Năm, ở Lạch Trường giành thắng lợi. Ngày 24/7/1945, lực lượng cách mạng Hoàng Hóa khởi nghĩa giành chính quyền ở cấp huyện thành công mở ra các điều kiện mới cho Nhân dân cả tỉnh vùng lên. Sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, Tỉnh ủy kịp thời phát động tổng khởi nghĩa trên địa bàn toàn tỉnh vào ngày 18 và 19/8/1945.

Đêm 18 và ngày 19/8/1945 khởi nghĩa diễn ra thắng lợi ở các huyện: Thiệu Hóa, Thọ Xuân, Yên Định, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Quảng Xương, Hậu Lộc, Hà Trung. Ngày 20 tháng 8 giành thắng lợi ở các huyện Tĩnh Gia, Nông Cống, Đông Sơn, Cẩm Thủy, thị xã Thanh Hóa. Ngày 23/8, đoàn quân khởi nghĩa từ căn cứ Thiệu Hóa tiến về thị xã Thanh Hóa, tuyên bố thành lập chính quyền cách mạng tỉnh Thanh Hóa do ông Lê Tất Đắc làm Chủ tịch. Tại các huyện miền núi, Tỉnh ủy đã tăng cường lực lượng tự vệ các huyện miền xuôi kết hợp với các lực lượng cách mạng tại chỗ, xóa bỏ chính quyền thực dân phong kiến xác lập chính quyền cách mạng. Cuối tháng 8/1945, chính quyền cách mạng các cấp được xác lập trên địa bàn toàn tỉnh.

Thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng 8/1945 là kết quả tổng hợp năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, sức mạnh đấu tranh quật cường của quần chúng giành độc lập, tự do. Ngoài những nét chung về phương pháp tiến hành khởi nghĩa như đã diễn ra tại nhiều địa phương trong cả nước, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã giải quyết một cách nhanh nhạy và sáng tạo nhiều vấn đề đặt ra trong quá trình giành chính quyền tại một số phủ, huyện, thị xã và các châu miền núi phù hợp với tình hình thực tế của địa phương theo đúng phương châm kiên quyết về chiến lược, mềm dẻo, linh hoạt về sách lược...

2. Đảng bộ lãnh đạo đấu tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước (1945 - 1975)

2.1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp của đế quốc Mỹ (1945 - 1954)

Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa vừa mới ra đời đã đứng trước những khó khăn thách thức. Do hậu quả của chế độ cũ làm cho hơn 2 triệu người chết đói, ngân sách quốc gia trống rỗng, hơn 95% dân số mù chữ... Trước tình hình đó, Thanh Hóa, Đảng bộ vừa phát động phong trào tăng gia sản xuất, đoàn kết tương trợ chống đói, vừa tổ chức phong trào bình dân học vụ xóa mù chữ, vừa tổ chức lực lượng vũ trang nhân dân trừng trị bọn phản động Quốc dân đảng, đập tan cái gọi là "Đệ lục chiến khu" ở ấp Di Đình, tấn công trụ sở Nông Giang, khu Tịch Điền bắt sống hàng trăm tên Quốc dân đảng thu nhiều vũ khí.

Ngày 20/02/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh vào thăm Thanh Hóa, trực tiếp giao nhiệm vụ cho Đảng bộ và Nhân dân toàn tỉnh xây dựng Thanh Hóa thành

tinh kiểu mẫu, thành căn cứ, hậu phương vững chắc cho cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc.

Đáp lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong 4 kỳ đại hội (Đại hội I, II, III, IV) Đảng bộ Thanh Hóa xác định chủ trương, giải pháp lãnh đạo nhân dân trong tỉnh vừa sản xuất, vừa xây dựng bảo vệ chế độ dân chủ nhân dân ở hậu phương, vừa chi viện sức người sức của cho tiền tuyến giành thắng lợi quyết định. Trọng tâm là:

Về chính trị: Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân đoàn kết xây dựng bảo vệ nền tảng chính trị của xã hội mới. Đảng bộ từ 56 đảng viên đã phát triển lên 37.422 đảng viên sinh hoạt trong hệ thống tổ chức vững chắc từ tỉnh đến huyện, ngành và chi bộ xã.

Về kinh tế: Tỉnh ủy phát động phong trào thi đua sản xuất tiết kiệm khắc phục hậu quả chiến tranh và thiên tai, đẩy mạnh sản xuất. Năm 1948 chỉ đạo giảm tô giảm tức 25%, phát động hiến điền, chia lại ruộng đất công cho dân nghèo, đến năm 1953 tiến hành giảm tô triệt để và cải cách ruộng đất. Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng tổ đổi công, hợp tác xã bậc thấp nhằm đoàn kết nông dân tích cực tăng gia sản xuất đóng góp nhiều lương thực thực phẩm phục vụ kháng chiến.

Về văn hóa xã hội: Tính đến năm 1950 toàn tỉnh đã mở 11.000 lớp xóa mù chữ cho trên 200.000 lượt người, tổ chức 7950 lớp bình dân học vụ nâng cao trình độ cho 165.000 lượt người. Toàn tỉnh xây dựng 435 trường phổ thông cấp I cho 57.000 học sinh, 85 trường phổ thông cấp II cho 10.000 học sinh, 3 trường phổ thông cấp III, xây dựng 1 bệnh viện đa khoa, 4 bệnh viện khu vực và nhiều trạm xá xã. Phong trào học tập văn hóa, hoạt động văn nghệ phát triển sâu rộng góp phần nâng cao dân trí xã hội.

Về quân sự: Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân bảo vệ hậu phương, chi viện cho các chiến trường. Năm 1947 chuyển Chi đội Đinh Công Tráng thành Trung đoàn chủ lực tỉnh và biên chế thành 2 tiểu đoàn bộ binh, 3 đại đội binh chủng. Xây dựng ở mỗi huyện 1 đại đội hậu phương huyện, ở mỗi xã 1 trung đội du kích tập trung và 1 đại đội dân quân sẵn sàng chiến đấu. Đến năm 1952, toàn tỉnh có 3 tiểu đoàn, 40 đại đội, 20 trung đội bộ đội địa phương, 32.000 du kích và 227.000 dân quân.

Chi viện tiền tuyến: Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo huy động hàng triệu lượt dân công, hàng vạn tấn lương thực thực phẩm chi viện cho tiền tuyến, góp phần quan trọng trong các chiến dịch lớn, như: Chiến dịch Quang Trung, Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào và Điện Biên Phủ. Riêng chiến dịch Điện Biên Phủ, Thanh Hóa đã cung cấp vận chuyển gần 60% lương thực, vũ khí, hàng hóa thiết yếu cho bộ đội (chủ yếu bằng xe đạp thồ). Hình ảnh xe đạp thồ Thanh Hóa đã trở thành biểu tượng đẹp của lòng yêu nước. Trong dịp vào thăm Thanh Hóa lần thứ 2 (tháng 6/1957) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khen ngợi: "*Bây giờ tiếng Việt Nam đến đâu, tiếng Điện Biên Phủ đến đó. Tiếng Điện Biên Phủ đến đâu, đồng bào Thanh Hóa cũng có một phần vinh dự đến đó*".

2.2. Đảng bộ lãnh đạo kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội (1954 - 1975)

Thời gian này, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc Thanh Hóa được vinh dự đón Bác Hồ 2 lần vào thăm (tháng 7/1960 và tháng 12/1961), Bác căn dặn: “Cán bộ, đảng viên và đoàn viên cần phải thực sự xung phong gương mẫu tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống quan liêu mệnh lệnh, ra sức phát triển cùng cố tổ chức Đảng và Đoàn, đoàn kết toàn dân cùng thi đua tiến bộ”. Người bắt nhịp bài ca kết đoàn tại sân vận động tỉnh ngày 12/12/1961 là nguồn cổ vũ, động viên sức mạnh tinh thần to lớn để Đảng bộ, chính quyền, quân và dân các dân tộc trong tỉnh thi đua lao động sản xuất, chiến đấu, góp phần cùng với cả nước giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đáp lại tình cảm sâu nặng, sự kỳ vọng của Bác, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân trong tỉnh luôn đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức đẩy mạnh các phong trào thi đua sản xuất, ra sức chi viện cho miền Nam ruột thịt; đồng thời trực tiếp chiến đấu bảo vệ quê hương trước các đợt tập kích của đế quốc Mỹ. Nhiều phong trào thi đua vì miền Nam ruột thịt đã diễn ra sôi nổi, rộng khắp, như: Phong trào “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “Thanh niên ba sẵn sàng”, “Phụ nữ ba đảm đang”, “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”... đã động viên mọi tầng lớp nhân dân tham gia chống Mỹ cứu nước. Thanh Hóa đã huy động cao nhất, nhiều nhất nhân tài, vật lực cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, chi viện hơn 250 ngàn thanh niên và hàng vạn cán bộ, đảng viên, hàng triệu tấn lương thực cho miền Nam ruột thịt. Cùng với đó, Thanh Hóa là địa phương đầu tiên ở Miền Bắc đón tiếp, chăm sóc hàng vạn (hơn 50 nghìn) cán bộ, thương binh, bệnh binh và đồng bào miền Nam tập kết ra Bắc. Ngày 12/3/1960, hai tỉnh Thanh Hóa và Quảng Nam tổ chức lễ kết nghĩa tại khu giao tế của tỉnh. Đây là sự kiện chính trị thể hiện tình đoàn kết quyết tâm xây dựng, bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc, giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân 2 tỉnh.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, quân và dân Thanh Hóa đã chiến đấu anh dũng 10.158 trận lớn nhỏ, bắn rơi 376 máy bay (trong đó có 3 chiếc B52) bắt sống 36 giặc lái, bắn cháy 57 tàu chiến (trong đó có 52 khu trục hạm thuộc hạm đội 7) của giặc Mỹ. Các địa danh Hàm Rồng, Nam Ngạn, Đò Lèn, phà Ghép... đã trở thành biểu tượng thiêng liêng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và nghệ thuật quân sự.

Trải qua những năm chiến tranh ác liệt chống Mỹ cứu nước, Thanh Hóa có 47.227 liệt sỹ đã anh dũng hy sinh, hơn 62.000 thương binh, bệnh binh. Trong thời gian này, xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu trong lao động sản xuất và chiến đấu được nhân dân cả nước biết đến và học tập, làm theo, đó là hình ảnh Nữ dân quân, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Ngô Thị Tuyền vác 2 thùng đạn nặng hơn 2 lần trọng lượng cơ thể mình, để tiếp đạn trong cuộc chiến đấu bảo vệ cầu Hàm Rồng, giữ vững mạch máu giao thông Bắc - Nam; đại đội dân quân bảo vệ Phà Ghép được tặng danh hiệu đơn vị Anh hùng LLVT; điển hình trong sản xuất như các hợp tác xã: Đông Phương Hồng, Yên Trường, Định Công...; những cá nhân có thành tích xuất sắc, như anh hùng lao động: Trịnh Xuân Bái, Nguyễn Văn Huệ, Nguyễn Thế Khương, Nguyễn Văn Thiệp, Vũ Hồng Út...

Ghi nhận những đóng góp to lớn của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc tỉnh Thanh Hóa, Đảng và Nhà nước đã tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý, như: Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập hạng Nhất; lực lượng vũ trang tỉnh được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân; đã có 4.603 bà mẹ được phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; 219 tập thể, 98 cá nhân được Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân, Anh hùng Lao động.

3. Thời kỳ tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên cả nước, thực hiện công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1975 đến nay

3.1. Từ năm 1975 đến năm 1986

Kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi, cùng với cả nước, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong tỉnh tập trung “Hàn gắn vết thương chiến tranh”, xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống, đặt nền tảng cho sự phát triển sau này: Các ngành sản xuất được khôi phục và có bước phát triển, nông nghiệp đạt được nhiều thành tựu, đặc biệt là sản xuất lương thực. Nhiều chủ trương lớn của Trung ương, của tỉnh được triển khai thực hiện có hiệu quả, trong đó Chỉ thị 100-CT/TW, ngày 13/01/1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Cải cách công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp” đã tạo ra động lực mới cho nông nghiệp của tỉnh phát triển; sản lượng lương thực bình quân đầu người đạt 305 kg, gấp 1,4 lần năm 1975. Công tác giao đất, giao rừng gắn với khai thác, trồng mới và bảo vệ rừng được tập trung thực hiện; tổ chức sản xuất đánh bắt thủy sản khu vực ven biển được đẩy mạnh.

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp được quan tâm; nhiều cơ sở sản xuất công nghiệp được xây dựng và mở rộng sản xuất như: Nhà máy phân bón Hàm Rồng, Nhà máy giấy Mục Sơn, Nhà máy gỗ Điện Biên, đặc biệt đã thành lập Khu công nghiệp xi măng Bim Sơn và có thêm một số sản phẩm mới như: Xi măng, bóng đèn... Năm 1985, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh đạt 1,6 tỷ đồng (năm có giá trị sản xuất cao nhất), tăng 11% so với năm 1978.

Hệ thống kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư, đặc biệt là hệ thống giao thông, thủy lợi. Đã đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng hệ thống sân bay Sao Vàng; hoàn chỉnh tuyến đường thị xã Thanh Hóa - Sao Vàng, nâng cấp đường 1A qua thị xã Thanh Hóa, tuyến đường Khe Dứa - Bãi Trành, đường Nam Động - Lốc Toong, đường Hồi Xuân - Pù Nhi, đường Bến Sung - Yên Cát; nâng cấp, làm mới hàng nghìn km đường nông thôn, từng bước đáp ứng nhu cầu vận chuyển phục vụ sản xuất và đi lại của nhân dân. Các nhà máy Phân lân Hàm Rồng, Giấy Mục Sơn, gỗ Điện Biên, Xi măng Bim Sơn, Đường Lam Sơn và nhiều tuyến đường giao thông huyết mạch; các trường học, bệnh viện,... được đầu tư xây dựng bằng sức lao động và sự đóng góp của nhân dân trong tỉnh, đến nay vẫn tiếp tục phát huy tác dụng.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội được chăm lo. Hệ thống bệnh viện tỉnh, huyện được chuyển về thị xã, thị trấn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư, nâng cấp và chăm sóc sức khỏe nhân dân; mạng lưới y tế cơ sở được quan tâm đầu tư xây dựng, củng cố. Hệ thống trường học từ nơi sơ tán được chuyển về các khu trung tâm, đảm bảo điều

kiện học tập cho học sinh. Năm 1979, thành lập trường Cao đẳng sư phạm Thanh Hóa, tạo thuận lợi cho phát triển giáo dục trong tỉnh; năm 1985, có 579.000 học sinh theo học các cấp học phổ thông, tăng 80.000 học sinh so với năm 1976, tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng đạt trên 10%.

3.2. Thời kỳ từ đổi mới đến nay (Từ năm 1986 đến nay)

- *Giai đoạn 1986 - 1995*: Là thời kỳ đầu cả nước thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Trung ương Đảng để đề ra Nghị quyết khoán hộ trong nông nghiệp, đổi mới quản lý kinh tế biển, kinh tế trung du - miền núi, kinh tế thương mại - dịch vụ; phát triển du lịch Sầm Sơn; phát triển kinh tế nhiều thành phần, thực hiện thông thoáng và mở cửa; phân bổ lại và giao quyền sử dụng đất lâu dài... đã tạo điều kiện cho sản xuất phát triển. Tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) giai đoạn 1986 - 1995 bình quân đạt 5,3%/năm³. GDP bình quân đầu người năm 1995 đạt 220 USD. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ. Năm 1995, lần đầu tiên Thanh Hóa đạt được 1 triệu tấn lương thực, tăng 17,4% so với năm 1986; tổng giá trị sản xuất ngành công nghiệp trong địa bàn tỉnh năm 1995 đạt 510 tỷ đồng, gấp 2,05 lần năm 1995. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh giai đoạn 1986 - 1995 đạt 2.963 tỷ đồng.

Hoạt động văn hóa - xã hội được chăm lo và đạt được những kết quả quan trọng; giáo dục và đào tạo phát triển cả về quy mô, chất lượng ở các cấp học; năm 1995, toàn tỉnh có 79 học sinh đoạt giải quốc gia, 1 học sinh đoạt giải quốc tế; tỷ lệ học sinh đậu vào các trường đại học, cao đẳng đạt 27,5% (tăng 17,5% so với năm 1985). Y tế cơ sở, y tế dự phòng đạt kết quả tốt. Phong trào xóa đói, giảm nghèo được đẩy mạnh, từng bước thu hẹp diện đói nghèo; đại bộ phận nhân dân có mức sống tăng gấp nhiều lần so với thời kỳ trước.

- *Giai đoạn 1996 - 2010*: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh tập trung lãnh đạo xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, cởi mở nhằm thu hút mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển; khuyến khích nhân dân phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải thiện đời sống nhân dân, nổi bật là:

Kinh tế duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, giai đoạn sau cao hơn giai đoạn trước, năng lực sản xuất, quy mô của nền kinh tế được tăng cường. Tăng trưởng GDP giai đoạn 1996 - 2010 đạt 9,2%⁴; GDP bình quân đầu người năm 2010 đạt 810 USD, gấp 1,9 lần năm 2005 và gấp 3,7 lần năm 1995. Ngành nông, lâm, thủy sản duy trì sự phát triển ổn định, tăng bình quân 3,6%/năm; giai đoạn 2006 - 2010, sản lượng lương thực bình quân luôn đạt trên 1,5 triệu tấn.

Ngành công nghiệp - xây dựng duy trì tốc độ tăng trưởng cao, giai đoạn sau cao hơn giai đoạn trước; giá trị gia tăng bình quân giai đoạn 1996 - 2010 tăng 14,9%/năm⁹. Bên cạnh các ngành công nghiệp truyền thống, đã hình thành một số ngành công nghiệp mới như: Sản xuất và lắp ráp ô tô, luyện gang thép, nhiệt điện,

³ Giai đoạn 1986 - 1995 tăng 3,3%, giai đoạn 1991 - 1995 tăng 7%.

⁴ Giai đoạn 1996 - 2000 tăng 7,3%; giai đoạn 2001 - 2005 tăng 9,1%; giai đoạn 2006 - 2010 tăng 11,3%/năm.

thủy điện... Khu kinh tế Nghi Sơn được thành lập (năm 2006), đã thu hút được nhiều dự án lớn, quan trọng, có tác dụng lan tỏa đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và được triển khai thực hiện như: Nhà máy xi măng Nghi Sơn, Cảng Nghi Sơn (giai đoạn 1).

Ngành dịch vụ phát triển đa dạng, có sự chuyển biến tích cực; thương mại phát triển theo hướng ngày càng văn minh, thuận tiện. Các thành phần kinh tế có bước phát triển; doanh nghiệp nhà nước giảm về số lượng nhưng hoạt động hiệu quả hơn; doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài phát triển mạnh. Năm 2010, toàn tỉnh có 5.940 doanh nghiệp, gấp 3,1 lần năm 2005.

Văn hóa xã hội có chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được chăm lo; đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên; đã hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục cơ sở; nhiều năm liền có học sinh đạt giải tại các kỳ thi quốc tế; số lượng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2010 gấp 1,8 lần năm 2005. Cơ sở vật chất, trang thiết bị các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện được tăng cường; mức hưởng thụ các dịch vụ y tế của nhân dân tăng lên, đặc biệt với trẻ em, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Hoạt động báo chí, phát thanh, truyền hình được đổi mới; mở rộng phạm vi đến vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

- *Giai đoạn 2011 đến nay:* Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá đã có những chuyển biến lớn về tư duy lãnh đạo, điều hành và hoạch định chiến lược phát triển. Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá đã không ngừng lớn mạnh, khẳng định vai trò lãnh đạo trong mọi giai đoạn cách mạng, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh, xây dựng bảo vệ tổ quốc, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Thanh Hóa tập trung xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đưa tỉnh trở thành một trong những tỉnh phát triển của đất nước đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh...

Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, quy mô nền kinh tế ngày càng lớn, từng bước khẳng định là cực tăng trưởng mới ở phía Bắc của Tổ quốc: tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 10,24%, đứng thứ 4 cả nước và đứng thứ 3 trong nhóm 10 tỉnh, thành phố có quy mô kinh tế lớn nhất cả nước (so với các tỉnh, thành phố trước khi hợp nhất, sáp nhập). Quy mô GRDP năm 2025 ước đạt 357.760 tỉ đồng, gấp 1,9 lần năm 2020, đứng thứ 8 cả nước, cao nhất các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ; GRDP bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 3.750 USD/người, gấp 1,7 lần năm 2020.

Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; thu hút đầu tư nằm trong nhóm các tỉnh dẫn đầu cả nước: Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được tăng cường hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách thường xuyên được rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; nhiều thủ tục hành chính được đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết; các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được quan tâm giải quyết. Xây dựng chính quyền điện tử tiếp tục được đẩy mạnh; Thanh Hóa là một trong những tỉnh đầu tiên trên cả nước thực hiện việc kết nối, chia sẻ, trao đổi văn bản điện tử giữa chính quyền và doanh nghiệp.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư theo hướng đồng bộ, hiện đại; diện mạo đô thị và nông thôn có nhiều khởi sắc. Cảng Nghi Sơn

đã được Thủ tướng Chính phủ quy hoạch tiềm năng trở thành cảng đặc biệt, Cảng biển Lạch Sung đã được bổ sung vào quy hoạch cảng biển quốc gia. Hạ tầng Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được quan tâm đầu tư. Hạ tầng nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, cấp điện, công nghệ thông tin và truyền thông, giáo dục, y tế... tiếp tục được đầu tư, cải tạo, nâng cấp, đáp ứng tốt hơn yêu cầu phục vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của Nhân dân.

Văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, an sinh xã hội được chăm lo, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên rõ rệt. Hoạt động khoa học - công nghệ, chuyển đổi số được chú trọng. Giáo dục và đào tạo phát triển theo hướng chuẩn hóa và xã hội hóa, giáo dục toàn diện được quan tâm, giáo dục mũi nhọn đạt kết quả cao. Năm 2023 lần đầu tiên tỉnh Thanh Hóa có học sinh đoạt giải Nhất cuộc thi chung kết Đường lên đỉnh Olympia. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2025 đạt 86,9%. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được Tỉnh ủy quan tâm. Đến năm 2025, các chỉ tiêu về số giường bệnh/vạn dân, số bác sỹ/vạn dân, tỉ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế, tỉ lệ dân số tham gia BHYT. Xã hội hóa y tế tiếp tục được đẩy mạnh và đạt kết quả tích cực.

Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, chính trị - xã hội ổn định, QPAN, trật tự an toàn xã hội luôn được bảo đảm, giữ vững ổn định, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị được triển khai thực hiện nghiêm túc. Công tác chính trị tư tưởng được đổi mới, tác động lan tỏa rõ nét, mang lại hiệu quả thiết thực. Thực hiện tốt các chương trình trọng tâm, khâu đột phá của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra - đó chính là tiền đề vững chắc, phấn đấu đưa Thanh Hóa trong nhóm các tỉnh dẫn đầu cả nước.

95 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Từ 11 đảng viên ban đầu được triệu tập tại Hội nghị thành lập Đảng bộ tỉnh ngày 29/7/1930; đến nay, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã có hơn 230 nghìn đảng viên. Trải qua 20 kỳ Đại hội, trên mỗi chặng đường cách mạng, Đảng bộ đã đề ra những chủ trương, nghị quyết sát đúng với tình hình thực tế của địa phương, tạo nên những dấu ấn đậm nét trong tiến trình lịch sử Đảng 95 năm qua. Đặc biệt, trong mọi thời kỳ cách mạng, đã xuất hiện nhiều tấm gương đảng viên luôn giữ vững khí tiết của người chiến sỹ cộng sản, một lòng, một dạ đi theo cách mạng, cống hiến trọn đời mình cho lý tưởng cách mạng cao đẹp, cho độc lập tự do của dân tộc, hạnh phúc của Nhân dân.

Hướng tới năm 2030 - dấu mốc 100 năm thành lập Đảng bộ tỉnh và phấn đấu mục tiêu đến năm 2045, Thanh Hóa đặt mục tiêu trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, là trung tâm lớn của vùng Bắc Trung Bộ trên nhiều lĩnh vực. Để hiện thực hóa khát vọng đó, toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân tỉnh Thanh Hóa cần tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, giữ vững niềm tin, đoàn kết một lòng, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đổi mới, khát vọng vươn lên, chung sức đồng lòng xây dựng quê hương ngày càng phát triển giàu đẹp, văn minh, hiện đại và kiểu mẫu như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu./.

BAN XÂY DỰNG ĐẢNG